

Số: 219 /KH-UBND

Cần Thơ, ngày 23 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp (HTX NN) trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, với những nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Hỗ trợ phát triển HTX NN phải phù hợp với quan điểm, mục tiêu Chương trình số 49-CTr/TU ngày 27/12/2022 của Thành ủy Cần Thơ về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới tại thành phố Cần Thơ; xây dựng các HTX NN trở thành một trong những mô hình kinh tế nòng cốt ở khu vực nông thôn, hoạt động và liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp, đáp ứng nhu cầu thị trường; thu hút ngày càng nhiều nông dân, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức tham gia; góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của thành viên, cộng đồng.

2. Tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ phát triển HTX NN nhằm tổ chức lại sản xuất, kinh doanh ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn hiệu quả, bền vững phù hợp với định hướng “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”; xây dựng và phát triển các chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp, thu hút đầu tư, chia sẻ lợi ích - trách nhiệm giữa các bên liên kết.

3. Phát triển HTX NN hướng đến mục tiêu củng cố, nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của HTX NN; thực hiện đúng bản chất và nguyên tắc HTX, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa; chuyển đổi tư duy từ “sản xuất nông nghiệp” sang “kinh tế nông nghiệp”; thu hút ngày càng nhiều thành viên tham gia, không giới hạn về quy mô, lĩnh vực; thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh đa chức năng, đa dịch vụ, phục vụ lợi ích của thành viên và người dân; ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ưu tiên phát triển các HTX NN gắn với phát triển

kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; tăng cường liên kết giữa các HTX NN, hình thành các Liên hiệp HTX NN.

4. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước để phát triển HTX NN, đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; phù hợp với đặc thù và định hướng chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; ứng phó kịp thời với các rủi ro về thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu.

5. Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và các tổ chức, cá nhân khác trong tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phát triển HTX NN.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HTX NN theo định hướng phát triển bền vững; ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ưu tiên phát triển HTX NN gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; mở rộng quy mô, thu hút nông dân, người sản xuất, kinh doanh nông nghiệp tham gia, đưa HTX NN trở thành mô hình kinh tế - xã hội quan trọng ở khu vực nông thôn; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng; tăng thu nhập cho người nông dân; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; tạo điều kiện, động lực thu hút đầu tư, đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Phần đầu có khoảng trên 65% HTX NN hoạt động có hiệu quả đạt loại khá, tốt trở lên.

b) Xây dựng ít nhất từ 05-06 mô hình điểm về HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả, có nhiều thành viên tham gia, có doanh thu cao, để qua đó nhân rộng học tập trên địa bàn thành phố.

c) Chú trọng mở rộng số lượng thành viên tham gia HTX kể cả thành viên chính thức và thành viên liên kết, quy mô kinh doanh, thông qua các hình thức liên kết, hợp tác giữa các HTX.

d) Phần đầu giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích sản xuất nông nghiệp tăng ít nhất 10%; doanh thu tăng ít nhất 20%; khoảng 30% HTX NN có liên kết với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

đ) Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phần đầu có ít nhất 40% HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, áp dụng biện pháp thực hành nông nghiệp tốt (GAP), kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức.

e) Tăng cường công tác liên kết và thúc đẩy giới thiệu, tiêu thụ các sản phẩm nông sản thông qua các sàn thương mại điện tử, phần đầu ít nhất có 50% số HTX tham gia các sàn thương mại điện tử.

g) Phần đầu có khoảng 30% cán bộ quản lý HTX NN (Ban giám đốc, thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát) được đào tạo nghề giám đốc HTX NN theo chương trình đào tạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ sở đào tạo khác; ưu tiên đào tạo lực lượng cán bộ trẻ, cán bộ nữ tham gia quản lý, điều hành HTX NN.

h) Hình thành mạng lưới khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng, các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia tư vấn, hỗ trợ phát triển HTX NN.

III. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phát triển HTX NN hoạt động có hiệu quả

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước về kinh tế tập thể, HTX đến các cấp ủy đảng, địa phương, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân nhằm nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của HTX trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tập thể. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương, của thành phố về phát triển kinh tế tập thể, HTX.

b) Công tác tuyên truyền phải thường xuyên đổi mới về nội dung, phương pháp mang tính hấp dẫn, thu hút, thông qua nhiều hình thức đa dạng, đặc biệt là thông qua các mô hình, các phong trào thi đua để vận động các cấp, các ngành, đoàn thể và doanh nghiệp, HTX, hộ thành viên sản xuất, thông qua các trang mạng xã hội để tính lan tỏa mạnh mẽ và rộng rãi.

c) Tăng cường công tác phổ biến, nhân rộng kinh nghiệm các mô hình HTXNN tiêu biểu, sáng tạo, hiệu quả, gắn kết sản xuất và tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị nông sản, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số; làm chủ thể sản phẩm OCOP, chủ sở hữu thương hiệu và kết nối sản xuất với tiêu thụ nông sản.

2. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực quản trị cho cán bộ quản lý, thành viên HTX NN

a) Nâng cao chất lượng đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng trình độ, kỹ năng quản lý HTXNN thông qua các kế hoạch đã được thành phố ban hành, công tác đào tạo chú trọng các kiến thức sản xuất nông nghiệp an toàn, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chi chức, nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu

và chương trình tập huấn do về HTX do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.

b) Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, HTX các Sở, ngành, địa phương, đoàn thể các cấp trên địa bàn thành phố nắm vững các chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX trong giai đoạn mới.

c) Lồng ghép về chương trình đào tạo nghề nghề cho lao động nông thôn, dự án GIC nhằm cao trình độ quản lý, điều hành cho các HTX NN trên bàn thành phố Cần Thơ.

3. Xây dựng mô hình HTXNN phát triển bền vững, hoạt động hiệu quả, phù hợp với tình hình của địa phương

a) Mỗi quận, huyện cần tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng ít nhất từ 01 mô hình HTX NN phát triển bền vững, hiệu quả, ưu tiên hỗ trợ các mô hình HTX kiểu mới, hoạt động có hiệu quả gắn với các sản phẩm chủ lực, liên kết với doanh nghiệp hình thành chuỗi giá trị quy mô lớn, cung cấp nguyên liệu đầu vào, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp về sản lượng, chất lượng, đặc biệt là trên địa bàn các huyện thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

b) Xây dựng các mô hình HTX gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh và quản lý HTX, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, bảo đảm minh bạch thông tin và an toàn thực phẩm; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao năng lực sản xuất, phân loại, sơ chế, chế biến và bảo quản sản phẩm nông nghiệp sau thu hoạch.

c) Khuyến khích tạo điều kiện để cán bộ khuyến nông, cán bộ các đoàn thể, các chuyên gia của các viện, trường, cơ sở đào tạo tham gia tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn thành phố.

4. Thực hiện các chính sách hỗ trợ HTX nông nghiệp

a) Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ của Trung ương tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025”; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị quyết số 01/NQ-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030”.

b) Triển khai đồng bộ các văn bản của thành phố như: Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 14/6/2021 về phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 14/6/2021

về triển khai thực hiện Đề án “lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 03/12/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND thành phố quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 16/3/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ và Chương trình số 49-CTr/TU ngày 27/12/2022 của Thành ủy Cần Thơ về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới tại thành phố Cần Thơ; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 04/7/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc Nâng cao năng lực hợp tác xã nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 12/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thực hiện Đề án Đề án “Hỗ trợ hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ; ... nhằm hỗ trợ trong công tác thành lập mới; nâng cao năng lực quản lý, liên kết sản xuất và xây dựng chuỗi giá trị, đầu tư cơ sở hạ tầng, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, xây dựng mô hình sản xuất an toàn, chất lượng, ...

c) Rà soát, nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kịp thời đề xuất, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển HTX NN trên địa bàn thành phố như: chính sách về đất đai, tín dụng, khoa học, công nghệ, phát triển cơ sở hạ tầng, máy móc trang thiết bị,...

5. Đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh, hiệu quả hoạt động của HTX NN

a) Tiếp tục chỉ đạo đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp để HTX hoạt động đúng bản chất theo Luật quy định; chỉ đạo, hướng dẫn xử lý, giải thể các HTX không hoạt động. Tập trung triển khai các cơ chế, chính sách, giải pháp để nâng cao năng lực, chất lượng tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ cho các HTX nông nghiệp. Theo đó, phải đổi mới cả về tổ chức, phương thức quản lý, phân phối và phát huy dân chủ, phục vụ tốt nhất nhu cầu đa dạng của các hộ thành viên, giải quyết được nhiều việc làm, ổn định và tăng thu nhập của thành viên và người lao động. Phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bảo vệ lợi ích của thành viên trong HTX; vận động thành viên HTX góp vốn và nâng mức vốn góp; vận động HTX thu hút thêm thành viên mới.

b) Hỗ trợ HTX chuyên đổi số, phát triển nông nghiệp số, nông nghiệp tuần hoàn; tăng cường hỗ trợ cấp mã vùng trồng, vùng nuôi theo quy định; ứng dụng khoa học, công nghệ, truy xuất nguồn gốc, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu cho các sản phẩm của HTX. Tổ chức tham quan và học tập thực tế tại các mô hình HTX hoạt động có hiệu quả các tỉnh để trao đổi, chia sẻ học tập kinh nghiệm. Xây dựng mô hình HTX điểm; nhân rộng các mô hình có hiệu quả.

c) Hướng dẫn tổ chức, củng cố lại hoạt động của các HTX theo Luật HTX năm 2023 mới được ban hành, củng cố, tư vấn cho các HTX hoạt động yếu, trung bình về xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động trong thời gian tới.

d) Xây dựng mô hình HTX hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, chương trình OCOP nhằm mục tiêu bảo vệ môi trường, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho thành viên.

6. Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại mở rộng thị trường

a) Tăng cường công tác liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm hàng hóa nông sản cho các HTX nhằm ổn định thị trường đầu ra cho thành viên, qua đó góp phần nâng cao thu nhập cải thiện cuộc sống cho người nông dân.

b) Hỗ trợ các HTX trong việc xây dựng và đăng ký các nhãn hiệu hàng hóa, giới thiệu sản phẩm thông qua các hội chợ, hội nghị, hội thảo trưng bày và đăng các sản phẩm lên sàn thương mại điện tử.

c) Đẩy mạnh liên kết giữa các HTX, tổ chức kinh tế tập thể cùng lĩnh vực hoạt động để tăng cường công tác nâng cao chất lượng, đồng nhất về sản phẩm, qua đó xây dựng thương hiệu hàng hóa trên thị trường.

7. Về huy động nguồn lực xã hội để phát triển HTX

a) Cụ thể hóa và hướng dẫn thực hiện kịp thời các chính sách của nhà nước trong giai đoạn mới đối với kinh tế tập thể, HTX sát thực tế nhằm thúc đẩy phát triển các HTX trên địa bàn thành phố. Huy động mọi nguồn lực cho phát triển HTX; khuyến khích, tạo điều kiện để các HTX và các thành phần kinh tế khác đầu tư vào HTX nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và sức cạnh tranh.

b) Tăng cường công tác hợp tác quốc tế, huy động các tổ chức quốc tế tài trợ cho HTXNN và thành viên tham gia các chương trình, đề án, dự án sản xuất nông nghiệp an toàn, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ môi trường, chế biến phụ phẩm nông nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu, xóa đói giảm nghèo

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hỗ trợ phát triển HTX NN

a) Củng cố tổ chức quản lý nhà nước HTX NN ở quận, huyện và các xã phường, thị trấn; bố trí công chức, viên chức có năng lực, trình độ chuyên môn,

kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và hỗ trợ về phát triển HTX NN trên địa bàn.

b) Định kỳ hàng năm tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của các HTX NN, qua đó kịp thời tháo gỡ các vướng mắc khó khăn để thúc đẩy phát triển HTX NN trên địa bàn thành phố.

c) Tổ chức các sự kiện quảng bá, giới thiệu, tôn vinh, khen thưởng HTX NN hoạt động có hiệu quả và tổ chức cá nhân có nhiều thành tích đóng góp cho sự phát triển Kinh tế tập thể nói riêng và HTX nói chung.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách thành phố

Lồng ghép vào các đề án, chương trình, kế hoạch của thành phố cụ thể như: Kinh phí thực hiện Kế hoạch được lồng ghép vào Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 14/6/2021 về phê duyệt hiện Chương trình “Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 14/6/2021 triển khai thực hiện Đề án “lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025”, trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 03/12/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2020/NQ-HDND ngày 10/7/2020 của HĐND thành phố quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 12/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thực hiện Đề án “Hỗ trợ hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ; nguồn kinh phí từ Dự án “Các trung tâm đổi mới sáng tạo xanh” và các nguồn kinh phí hợp pháp khác triển khai trên địa bàn.

2. Kinh phí từ nguồn vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...).

3. Vốn tín dụng: Vốn tín dụng từ các ngân hàng thương mại theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP và Nghị định số 116/2018/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Các gói tín dụng ưu đãi của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank), Ngân hàng Chính sách xã hội và các tổ chức tín dụng khác.

4. Vốn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tham mưu Ủy ban nhân dân

thành phố báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; đồng thời, kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền.

b) Phối hợp với các Sở, ban ngành thành phố và địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn thành phố.

c) Tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp; lồng ghép nội dung hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp vào các chương trình, đề án của Bộ, ngành, địa phương.

d) Khuyến khích, nhân rộng các mô hình hợp tác xã nông nghiệp phát triển bền vững, hoạt động hiệu quả; mô hình hợp tác xã nông nghiệp tham gia phát triển liên kết chuỗi giá trị, vùng nguyên liệu.

đ) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn phổ biến các chính sách phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: chủ trì, phối hợp với Sở, ban ngành thành phố và địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố cân đối bố trí nguồn vốn đầu tư và các nguồn vốn hợp pháp khác ưu tiên bố trí hỗ trợ phát triển các hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp; ưu tiên thực hiện xây dựng mô hình hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới.

3. Sở Tài chính: tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí hằng năm cho việc hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp theo các kế hoạch đã ban hành. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách thuế, phí, lệ phí để hợp tác xã nông nghiệp và thành viên biết và tiếp cận được chính sách ưu đãi hiện hành.

4. Sở Công Thương: phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các địa phương tăng cường công tác hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối thị trường và cung cấp các thông tin thị trường nông sản trong và ngoài nước để các HTXNN có cơ sở đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh hiệu quả.

5. Liên minh Hợp tác xã thành phố

a) Phối hợp xây dựng và nhân rộng các mô hình hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương.

b) Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ quản lý, thành viên và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp.

c) Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển HTX nhằm hỗ trợ, phát triển hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn thành phố.

d) Phối hợp trong việc triển khai ứng dụng chuyên giao khoa học công nghệ, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại đối với hợp tác xã nông nghiệp.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đoàn thể: tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể, tham gia phát triển hợp tác xã nông nghiệp; định kỳ kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện chính sách, quy định của Nhà nước về hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp.

7. Ủy ban nhân dân quận, huyện:

a) Trên cơ sở Kế hoạch này, cụ thể hóa kế hoạch, nội dung hoạt động trên địa bàn quận, huyện về công tác hỗ trợ phát triển HTX NN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

b) Tăng cường hỗ trợ các HTX NN theo các nội dung được giao tại Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 14/6/2021 về phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 14/6/2021 về triển khai thực hiện Đề án “lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 03/12/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND thành phố quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 16/3/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ và Chương trình số 49-CTr/TU ngày 27/12/2022 của Thành ủy Cần Thơ về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới tại thành phố Cần Thơ; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 04/7/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc Nâng cao năng lực hợp tác xã nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ và các kế hoạch khác có liên quan.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường công tác nâng chất, củng cố hoạt động HTX NN trên địa bàn, thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn quản lý.

8. Chế độ báo cáo: Các Sở, ban ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả nội dung, nhiệm vụ Kế hoạch đã đề ra; đồng thời báo cáo kết quả

định kỳ 06 tháng (trước ngày 10/6), báo cáo năm (trước ngày 10/12) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của đơn vị gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- CT, PCT UBND thành phố (1AC);
- UBMTTQ VN thành phố và các đoàn thể;
- Các sở, ban ngành thành phố;
- Liên minh Hợp tác xã thành phố;
- UBND quận, huyện;
- VP. UBND thành phố (2D,3B);
- Công thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.HN *uv*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Hè